

Bản án số: 35/2023/HS-PT

Ngày: 11-4-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Văn Chấn.

Các Thẩm phán:

1. Ông Phạm Tấn Tài;

2. Bà Nguyễn Thị Thúy Hồng.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Chu Xuân Tùng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:

Bà Phạm Huỳnh Ngọc Thi - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang, mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 53/2023/TLPT-HS ngày 22 tháng 02 năm 2023 đối với các bị cáo Na I và Ka R do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2023/HS-ST ngày 11 tháng 01 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 51/2023/QĐXXPT-HS ngày 29/3/2023.

Các bị cáo kháng cáo:

1. **Na I**, sinh năm 1995; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Ấp H, xã Đ, huyện A, tỉnh An Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Chăm; Tôn giáo: Hồi giáo; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Cha: Sa Ma Ê, sinh năm 1952; Mẹ: Yo A, sinh năm 1952; A, chị, em ruột có 05 người, bị cáo là người thứ tư, bị cáo chưa có vợ con;

- Tiền án: Không;

- Tiền sự: Ngày 09/7/2020, bị Tòa án nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng. Ngày 16/9/2021 chấp hành xong quyết định;

- Bị cáo bị tạm giam từ ngày 04/8/2022 cho đến nay;

- Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. **Ka R**, sinh năm 1997; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Ấp H, xã Đ, huyện A, tỉnh An Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Chăm; Tôn giáo: Hồi giáo; Trình độ

học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Cha: Nguyễn Trung H, sinh năm 1975; Mẹ: Sây Nấp, sinh năm 1969; A, chị, em ruột có 02 người, bị cáo là người thứ hai, bị cáo chưa có vợ con;

- Tiền án, tiền sự: Không;
- Bị cáo bị tạm giam từ ngày 04/8/2022 cho đến nay;
- Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

(Ngoài ra trong vụ án này bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 04/8/2022, Na I và Ka R bàn bạc đột nhập vào Nhà truyền thống dân tộc Chăm A đặt trên địa bàn xã Đ và nhà của ông Sa Ma Ê – thuộc ấp H, xã Đ, huyện A, để lấy trộm tài sản. Khi vào Nhà truyền thống dân tộc Chăm A, Na I và Ka R tháo lấy khung và cánh cửa phòng nhôm kích thước (240 x 85)cm phía sau vách dưới của hội trường. Trong lúc, Ka R đang bẻ nhôm từ khung cửa thì Na I vào nhà ông Sa Ma Ê tháo lấy 6 cánh cửa nhôm (03 cánh cửa phòng nhôm, kính kích thước 126 cm x 40,8 cm; 03 cánh cửa phòng nhôm, kính kích thước 20,9 cm x 40,8 cm). Khoảng 11 cùng ngày, Công an xã Đ nhận được tin báo của người dân là có người đang đột nhập vào Nhà truyền thống dân tộc Chăm An Giang lấy trộm tài sản. Ngay sau khi tiếp nhận nguồn tin, Công an xã Đ tiến hành đến địa điểm nêu trên thì phát hiện Na I và Ka R, nên truy đuổi bắt được Na I, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng tang vật (01 cửa phòng nhôm kích thước 240 cm x 85 cm đã tháo rời và 01 bao đựng 40 đoạn nhôm), riêng Ka R chạy thoát. Đến 14 giờ 30 phút cùng ngày, Ka R đến Công an xã Đ đầu thú.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 85 ngày 08/08/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện A, kết luận: 01 khung và cánh cửa phòng nhôm, kính kích thước (240 x 85)cm, trị giá là 2.475.000 đồng; 03 cánh cửa phòng nhôm, kính kích thước (126 x 40,8)cm, trị giá là 885.000 đồng; 03 cánh cửa phòng nhôm, kính kích thước (20,9 x 40,8)cm, trị giá là 198.000 đồng. Tổng trị giá tài sản là 3.528.000 đồng.

Ngày 09/8/2022, Na I, Ka R bị khởi tố, tạm giam điều tra.

Quá trình điều tra, Na I và Ka R còn khai nhận, ngoài hành vi phạm tội nêu trên, trước đó đã cùng nhau thực hiện 03 lần trộm cắp tài sản trong Nhà truyền thống dân tộc Chăm A đặt trên địa bàn xã Đ và của ông Sa Ma Ê, cụ thể:

- **Lần thứ nhất:** Khoảng 09 giờ ngày 01/8/2022, Na I và Ka R đột nhập vào Nhà truyền thống dân tộc Chăm A lấy 06 cây quạt treo tường hiệu Senko; dây điện trong hội trường, khu vực nhà vệ sinh và trong phòng trưng bày loại ruột đồng dây đơn 2.5 mm² dài 16,3m; lấy nhôm 03 cánh cửa nhà vệ sinh (01 cánh cửa phòng nhôm, kính kích thước 240 cm x 90 cm, 02 cánh cửa phòng nhôm, có kích thước 175 cm x 85 cm). Na I vào nhà ông Sa Ma Ê cắt lấy 02 đoạn chì của 2 cái chài cá.

Sau đó, cả hai đem tài sản trộm được đến thành phố C bán cho người phụ nữ (không rõ tên, địa chỉ) mua phế liệu, được 840.000 đồng.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 105 ngày 15/09/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện A, kết luận: 06 cây quạt treo tường hiệu Senko, trị giá 2.160.000đồng; dây điện đơn 2.5mm² dài 16,3m, trị giá 339.040đồng; 01 cánh cửa phòng vệ sinh kích thước (240 x 90)cm bằng nhôm, kính, trị giá 1.836.000đồng; 02 cánh cửa phòng vệ sinh kích thước (175 x 85)cm bằng nhôm, kính, trị giá 2.528.750đồng; 01 cái chài cá, loại 05kg bằng dây nylon, trị giá 495.000đồng; 01 cái chài cá, loại 05kg bằng dây cước trắng, trị giá 645.000đồng. Tổng trị giá tài sản bị thiệt hại là 8.003.790 đồng.

- **Lần thứ hai:** Khoảng 09 giờ, ngày 02/8/2022, Na I và Ka R đột nhập vào Nhà truyền thống dân tộc Chăm An Giang lấy dây điện trên nóc, xung quanh hội trường dài 34m; gỡ lấy nhôm của 01 khung và 02 cánh cửa phòng trưng bày, bằng nhôm, kích thước (240 x 200)cm. Sau đó, Na I vào nhà Sa Ma Ê lấy 04 cái xà rồng. Cả hai đem bán phế liệu cho người phụ nữ (không biết tên, địa chỉ) không nhớ rõ số tiền. Riêng 04 cái xà rồng, Ka R bán được 400.000đồng cho người dân tộc Chăm (không biết tên, địa chỉ).

Căn cứ kết luận định giá tài sản số 105 ngày 15/09/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện A, kết luận: dây điện đơn 2.5mm² dài 34m, trị giá 707.200đồng; 01 khung bao nhôm và 02 cánh cửa phòng trưng bày, bằng nhôm, kích thước (240 x 200)cm, trị giá 10.560.000đồng; 04 cái xà rồng, trị giá 773.330đồng. Tổng trị giá tài sản là 12.040.530 đồng.

- **Lần thứ ba:** Khoảng 09 giờ, ngày 03/8/2022, Na I và Ka R đột nhập vào Nhà truyền thống dân tộc Chăm A, lấy nhôm của 01 khung và 02 cánh cửa phòng hội trường, bằng nhôm, kính kích thước (240 x 190)cm; 03 khung nhôm cửa phòng nhà vệ sinh (01 khung kích thước 240 cm x 90 cm; 02 khung kích thước 175 cm x 85 cm). Sau đó, Na I vào nhà ông Sa Ma Ê lấy 03 đoạn nhôm, kích thước (05 x 03)cm, từng đoạn dài 01m, 02m, 03m. Cả hai đem tất cả tài sản lấy trộm nêu trên qua thành phố C bán cho một người phụ nữ (không rõ tên, địa chỉ) mua phế liệu, không nhớ rõ số tiền.

Căn cứ kết luận định giá tài sản số 105 ngày 15/09/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện A, kết luận: 01 khung bao nhôm và 02 cánh cửa phòng hội trường, bằng nhôm, kính kích thước (240 x 190)cm, trị giá 10.032.000đồng; 01 khung bao nhôm, kích thước (240 x 90)cm, trị giá 1.080.000đồng; 02 khung bao nhôm, kích thước (175 x 85)cm, trị giá 1.487.500đồng; 03 đoạn nhôm, kích thước (05 x 03)cm, từng đoạn dài 01m, 02m, 03m, trị giá 370.000đồng. Tổng trị giá tài sản là 12.969.500 đồng.

** Vật chứng thu giữ:*

+ Một bao đựng 40 đoạn nhôm.

+ Một cánh cửa phòng nhôm, kính có kích thước (240 x 85)cm.

+ 02 cái chài cá đã bị cắt chì bunn, trong đó 01 cái chài bằng dây nylon, 01 cái chài bằng dây cước.

- 01 cây kéo bằng kim loại; 01 đèn pin hiệu FROGLAMP; 01 dây điện dài 2,9 mét hiệu DATACO 2,5mm; 01 dây điện đơn 2,5mm dài 4,7 mét.

Ngày 09/8/2022, Ka R và Na I bị khởi tố, tạm giam để điều tra.

* Tại bản Cáo trạng số 59/CT-VKSAP-HS ngày 29/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang đã truy tố các bị cáo Na I và Ka R về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2023/HS-ST ngày 11 tháng 01 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang, quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Na I và Ka R cùng phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ: khoản 1 Điều 173; điểm r, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Na I 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/8/2022.

Xử phạt: Bị cáo Ka R 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/8/2022.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về phần trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 13/01/2023 các bị cáo Na I và Ka R kháng cáo nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Na I và Ka R thừa nhận hành vi phạm tội như cấp sơ thẩm đã truy tố, xét xử. Các bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi xét hỏi, tranh luận, xem xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo; xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và các yêu cầu kháng cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình thức: Đơn kháng cáo của các bị cáo Na I và Ka R có nội dung yêu cầu rõ ràng, gửi trong hạn luật định, nên đủ cơ sở chấp nhận xét xử theo trình tự phúc thẩm.

- Về nội dung: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay, phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai tại phiên tòa sơ thẩm, lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, cấp sơ thẩm đã truy tố, xét xử các bị cáo Na I và Ka R về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và tuyên phạt bị cáo Na I 02 năm tù; bị cáo Ka R 01 năm 09 tháng tù là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, nhưng không xuất trình được tình tiết giảm nhẹ nào mới, ngoài các tình tiết giảm nhẹ mà cấp sơ thẩm đã xem xét. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo Na I và Ka R. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các bị cáo Na I và Ka R nộp đơn kháng cáo trong hạn luật định, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận và xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Na I, Ka R khai nhận thực hiện hành vi phạm tội như nội dung án sơ thẩm, lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra; phù hợp với lời khai của các bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng; cùng các tài liệu, chứng cứ khác của vụ án được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên xử các bị cáo Na I và Ka R về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo của các bị cáo Na I và Ka R thì thấy:

Các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là xâm phạm tài sản của người khác, là vi phạm pháp luật, nhưng các bị cáo vẫn bất chấp pháp luật, hậu quả xảy ra và cố ý thực hiện. Lẽ ra, các bị cáo phải biết chăm chỉ lao động, sống một cuộc sống lương thiện giúp ích cho gia đình và xã hội. Nhưng các bị cáo không làm điều đó, mà với bản chất lười biếng lao động, tham lam tư lợi và muốn có được nhiều tiền tiêu xài mà không phải bỏ ra nhiều công sức lao động cực nhọc, đã lợi dụng sự mất cảnh giác trong việc quản lý tài sản của bị hại, nhiều lần lén lút, bí mật lấy trộm các tài sản tại Nhà truyền thống dân tộc Chăm A và nhà ông Sa Ma Ê với tổng trị giá 36.541.820 đồng.

Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của người khác một cách trái pháp luật. Do đó, cần xử phạt các bị cáo với mức hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Xét thấy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đánh giá toàn diện tính chất mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và tuyên phạt các bị cáo Na I 02 năm tù và Ka R 01 năm 09 tháng tù là phù hợp, thỏa đáng, đúng pháp luật, tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội mà các bị cáo gây ra.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, nhưng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào mới, ngoài các tình tiết giảm nhẹ mà án sơ thẩm đã xem xét, áp dụng, nên Hội đồng xét xử không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm như đại diện Viện kiểm

sát đề nghị.

[4] Do yêu cầu kháng cáo của các bị cáo Na I và Ka R không được Hội đồng xét xử chấp nhận, nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

[5] Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ: điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo Na I và Ka R xin giảm nhẹ hình phạt.

Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

* Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Xử phạt: Bị cáo Na I 02 (hai) năm tù, về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 04/8/2022.

Xử phạt: Bị cáo Ka R 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 04/8/2022.

Các bị cáo Na I và Ka R mỗi người phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao TP HCM;
- VKSND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện An Phú;
- TAND huyện An Phú;
- CQCSĐT huyện An Phú;
- Chi cục THADS huyện An Phú;
- Bị cáo;
- Tòa Hình sự;
- PV 06 - Công an tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp An Giang;
- Văn phòng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thái Văn Chấn